TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ LÁCH** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2018/QĐST-HNGĐ	*Chợ Lách, ngày 12 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 339/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2017, giữa:

* *Nguyên đơn*: Ông Trần Hữu T - Sinh năm: 1988; địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Tố Q - Sinh năm: 1991; địa chỉ: ấp E, xã F, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Hữu T và bà Nguyễn Thị Tố Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn:* Ông Trần Hữu T và bà Nguyễn Thị Tố Q không yêu cầu Tòa án giải quyết gì về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

* *Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con:*

Ông Trần Hữu T và bà Nguyễn Thị Tố Q thống nhất với nhau sau khi ly hôn bà Nguyễn Thị Tố Q được quyền trực tiếp nuôi người con chung giữa bà và ông T là Trần Hữu T - Sinh ngày: 26/02/2012 (hiện đang sống chung với bà Q). Ông Trần Hữu T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi người con nêu trên hàng tháng với mức cấp dưỡng là 650.000đồng/tháng kể từ ngày 12 tháng 01 năm 2018 cho đến khi người con Trần Hữu T tròn 18 tuổi.

- Ông Trần Hữu T có quyền thăm nom con; không ai được cản trở ông T thực hiện quyền này. Trong trường hợp ông T lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì bà Q có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của ông T.

- Vì lợi ích của con chung, ông Trần Hữu T và bà Nguyễn Thị Tố Q hoặc các nhân, tổ chức theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi có lý do chính đáng, ông Trần Hữu T và bà Nguyễn Thị Tố Q có quyền thỏa thuận việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về tài sản chung: Ông Trần Hữu T và bà Nguyễn Thị Tố Q đã thỏa thuận được với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ chung: Ông Trần Hữu T và bà Nguyễn Thị Tố Q cùng xác định không có nợ chung. Không có ai yêu cầu Tòa án giải quyết gì về nợ có liên quan đến vụ án này nên không xem xét.

* Về án phí*:* Các đương sự thống nhất thỏa thuận với nhau như sau:

Ông Trần Hữu T nhận chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đồng và án phí về việc cấp dưỡng nuôi con là 150.000đồng; tổng cộng là 300.000đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0023905 ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre; ông Trần Hữu T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Ông Trần Hữu T;
- Bà Nguyễn Thị Tố Q;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- UBND xã F;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Chợ Lách;
- Phòng KTNV-T.H.A TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Minh Đạt